TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD
TÂN CẢNG SÓNG THẦN
Số: 122/TB - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 16 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần (ICDST) trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tới dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian: 08h30 thứ bảy ngày 27 tháng 06 năm 2020.

2. Địa điểm: Hội trường tòa nhà văn phòng ICDST, số 7/20, đường ĐT 743, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Đối tượng dự họp: Cổ đông sở hữu cổ phần theo danh sách người sở hữu cổ phần của ICDST chốt tại thời điểm ngày 26/05/2020.

4. Nội dung họp:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

- Thông qua các báo cáo, tờ trình và các vấn đề quan trọng khác.

5. Chương trình đại hội: toàn bộ nội dung chương trình Đại hội, Thư mời tham dự Đại hội, Giấy đăng ký tham dự Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử: www.icdsongthan.com.vn

- Trường hợp cổ đông không thể đến tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác dự họp thay (việc ủy quyền phải được thực hiện đúng quy định của pháp luật và theo mẫu Giấy ủy quyền của ICDST và danh sách Đại biểu, cổ đông nhận ủy quyền đính kèm).

- Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông hoặc Người được ủy quyền vui lòng mang theo Thư mời tham dự Đại hội (Người được ủy quyền cần có Giấy xác nhận ủy quyền theo mẫu của công ty và đúng quy định của pháp luật).

- Để thuận tiện trong công tác tổ chức, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc đăng kí tham dự Đại hội trước 17h00 ngày 24/06/2020 thông qua hộp thư điện tử: trangdtt1@saigonnewport.com.vn hoặc theo địa chỉ: Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần, số 7/20, đường ĐT 743, khu phố Bình Đáng, phường

Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, điện thoại: 0274 3766 999.

Nơi nhận:
- Như trên;
- BGĐ;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.T03.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3700785006, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN, S=Bình Dương, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2020-06-17 17:51:36

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD
TÂN CẢNG SÓNG THẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần

Tên cổ đông: ……

Người đại diện theo pháp luật *(nếu là tổ chức):* ……

Số CMND/CCCD/GPĐKKD:……

Ngày cấp: …… Nơi cấp: ……

Địa chỉ thường trú/ Trụ sở: ……

Điện thoại: ……

Số cổ phần sở hữu: …… cổ phần của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.

(Bằng chữ: ……)

Xác nhận việc tham dự Đại hội như sau:

☐ **Trực tiếp tham dự**

☐ **Ủy quyền cho Ông/ Bà có tên dưới đây:**

Họ và tên người được ủy quyền: …… ……

Số CMND/CCCD/GPĐKKFD: …… ……

Ngày cấp: …… Nơi cấp: ……

Địa chỉ thường trú: ……

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ ICDST và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền này.

……., ngày ... tháng ... năm 2020

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN	**CỔ ĐÔNG XÁC NHẬN THAM DỰ/ỦY QUYỀN**
(*Ký và ghi rõ họ tên)*	***(****Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)*
……	……

Lưu ý:

- Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi đi dự họp;

- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên. Nếu người uỷ quyền hoặc người nhận uỷ quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại Hội đồng Cổ Đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần kết thúc;

Cổ đông đánh dấu (X) xác nhận việc tham dự Đại hội vào ô tương ứng, điền đầy đủ thông tin, ký xác nhận và gửi về địa chỉ trước 17h00 ngày 24/06/2020: Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần, số 7/20, đường ĐT 743, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, điện thoại: 0274 3766 999.

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN
NGÀY 27/06/2020

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: .....

TT	Họ và tên	Số ĐKSH Ngày, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Số CP sở hữu	Ký tên/ đóng dấu
Tổng số cổ phần					

DỰ THẢO LẦN 1

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Tháng 06/2020

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

STT	TÀI LIỆU	TRANG
1	Mục lục	1 - 2
2	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	3 – 4
3	Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	5 - 9
4	Báo cáo của Hội đồng quản trị về giám sát hoạt động, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, lao động tiền lương năm 2019 và kế hoạch năm 2020	10 – 22
5	Báo cáo của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động kinh doanh, tài chính công ty năm 2019	23 – 27
6	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019	28
7	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm 2020	29
8	Tờ trình về thù lao, chia cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch năm 2020	30 – 33
9	Tờ trình về việc thông qua sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần	34
10	Tờ trình thông qua các giao dịch nội bộ thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông	35 – 36
11	Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ	37 – 40
12	Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung TV HĐQT	41
13	Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung Kiểm soát viên	42
14	Quy chế bầu bổ sung TV HĐQT/ Kiểm soát viên	43 – 48
15	Các nội dung dự kiến thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	49 - 50
16	Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm	51 - 65

2020

17 Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 66 - 76

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian : 08h30 – 11h30, Thứ bảy, ngày 27/06/2020

Địa điểm : Hội trường Tòa nhà văn phòng Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần, số 7/20, đường ĐT 743, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nội dung	Thời gian	Thực hiện
I. Khai mạc Đại hội		
1. Đón tiếp đại biểu, cổ đông và đăng ký cổ đông	08:00 - 08:30	Ban KTTCCĐ
2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khai mạc	08:30 - 08:35	Ông Trần Thống Nhất
3. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội	08:35 - 08:40	Ban KTTCCĐ
4. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội	08:40 - 08:45	Ông Trần Thống Nhất
5. Thông qua: Chương trình đại hội	08:45 - 08:50	
6. Giới thiệu và thông qua: Thành phần Đoàn chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu	08:50 - 09:00	
II. Nội dung Đại hội		
1. Phát biểu khai mạc Đại hội	09:00 - 09:10	Ông Nguyễn Thành Sơn
2. Báo cáo hoạt động giám sát của HĐQT, kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư, tiền lương 2019 và kế hoạch 2020.	09:10 - 09:30	Ông Nguyễn Thành Sơn
3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.	09:30 - 09:45	Bà Trần Thị Ngọc Mai
4. Xem xét các tờ trình tại Đại hội	09:45 - 10:00	Ông Nguyễn Sơn
4.1. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020; 4.2. Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch năm 2020; 4.3. Tờ trình về việc thông qua sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý của Công ty Cổ phần ICD Tân		

Nội dung	Thời gian	Thực hiện
cảng Sóng Thần; 4.4. Tờ trình thông qua các giao dịch nội bộ theo thẩm quyền ĐHĐCĐ. 4.5. Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ; 4.6. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT. 4.7. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung Kiểm soát viên.		
5. Thảo luận, giải trình, biểu quyết.	10:00 - 10:30	Ông Nguyễn Thành Sơn
6. Thông qua quy chế và bầu cử	10:30 – 10:45	Ông Nguyễn Sơn
7. Giải lao	10:45 – 11:00	
8. Công bố kết quả biểu quyết	11:00 – 11:15	Ban kiểm phiếu
III. Tổng kết Đại hội		
1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	11:15 – 11:20	Thư ký
2. Phát biểu tổng kết và bế mạc đại hội	11:20	Ông Nguyễn Thành Sơn

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST);

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên ICDST năm 2020 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/05/2020 được quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội đề nghị ăn mặc nghiêm túc, lịch sự, có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội, Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội; Không hút thuốc trong hội trường; Không nói chuyện to để ảnh hưởng đến đại hội; để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy;

4. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tịch đoàn cho phép;

5. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;

Điều 2. Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là người Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HĐQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

– Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;

– Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

– Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

– Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

– Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Đoàn Chủ tịch đề cử. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;

- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

- Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên, do Đoàn Chủ tịch đề cử, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

- Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp.

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết;

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ

nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết;

- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;

- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và biểu quyết tại đại hội; Thành phần Chủ tịch đoàn; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội và một số vấn đề phát sinh ngay tại Đại hội;

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình khác tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội;

- Cổ đông hoặc người được đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều này;

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn;

+ Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

+ Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.

+ Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến.

3. Thể lệ biểu quyết: Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/05/2020) tổng số cổ phần của công ty là 12,008,672 cổ phần tương đương với 12,008,672 quyền biểu quyết.

- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;

đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;

e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

- Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

4. Ghi nhận kết quả biểu quyết: Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 8. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của ICDST. Quy chế này chỉ có hiệu lực thi hành khi được ĐHĐCĐ thông qua với tỉ lệ từ 51% tổng số phiếu biểu quyết dự họp.

Kính trình Đại hội xem xét./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD
TÂN CẢNG SÓNG THẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

PHẦN 1: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST), Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ngày 04/04/2019, HĐQT ICDST xin báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của HĐQT trong năm 2019 như sau:

1. Về nhân sự

Năm 2019, HĐQT gồm 5 thành viên:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỉ lệ cổ phần sở hữu/đại diện tại ngày 31/12/2019
1	Ông Ngô Trọng Phàn	Chủ tịch	17.00%
2	Ông Nguyễn Sơn	Phó Chủ tịch	29.00%
3	Ông Nguyễn Thành Sơn	Thành viên	17.05%
4	Ông Thành Quang Vinh	Thành viên	7.25%
5	Ông Nguyễn Đức Anh	Thành viên	17.00%

– Tại phiên họp HĐQT ngày 21/04/2020, HĐQT đã thống nhất:

+ Miễn nhiệm ông Ngô Trọng Phàn thôi giữ chức danh Chủ tịch HĐQT;

+ Miễn nhiệm ông Nguyễn Thành Sơn thôi giữ chức Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của công ty.

+ Bổ nhiệm ông Nguyễn Thành Sơn – thành viên HĐQT, nay giữ chức danh Chủ tịch HĐQT.

+ Bổ nhiệm ông Trần Trí Dũng giữ chức vụ Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của công ty.

– Trong tháng 05/2020, ICDST nhận được đơn từ nhiệm của các thành viên HĐQT sau:

+ ICDST nhận được đơn từ nhiệm thôi không tham gia HĐQT của ông Ngô Trọng Phàn kể từ ĐHCĐ thường niên năm 2020 với lí do nghỉ công tác chờ hưu;

+ ICDST nhận được đơn từ nhiệm thôi không tham gia HĐQT của ông Nguyễn Đức Anh kể từ ĐHCĐ thường niên năm 2020 với lí do nhận nhiệm vụ tại công ty mới nên không đảm bảo hoàn thành trách nhiệm quản trị doanh nghiệp của thành viên HĐQT.

2. Các cuộc họp của HĐQT

TT	Nghị quyết	Nội dung
1	Số 01/2019/NQ-HĐQT Ngày 10/01/2019	- Bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Ngọc giữ chức Phó Giám đốc ICDST.
2	Số 02/2019/NQ-HĐQT Ngày 19/02/2019	- Thông qua ngày đăng kí cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; - Thông qua chủ trương sửa chữa 550 mét tường rào giáp khu vực 434 và sửa chữa nâng cấp hành lang an toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC) kho 50.275m^2.
3	Số 03/2019/NQ-HĐQT Ngày 22/03/2019	- Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019; - Thông qua các giao dịch nội bộ theo thẩm quyền HĐQT; - Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2019;
4	Số 04/2019/NQ-HĐQT Ngày 01/04/2019	- Điều chỉnh phương án phân phối lợi nhuận và khen thưởng cho BĐH năm 2018 và giao Giám đốc công ty điều chỉnh tài liệu trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua năm 2019;
5	Số 05/2019/NQ-HĐQT Ngày 30/07/2019	- Miễn nhiệm ông Nguyễn Đức Anh thôi giữ chức Phó Giám đốc

6	Số 06/2019/NQ-HĐQT Ngày 25/12/2019	- Miễn nhiệm ông Nguyễn Phước Hiệp thôi giữ chức Phó Giám đốc - Bổ nhiệm ông Phạm Thanh Sơn giữ chức Phó Giám đốc.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

Năm 2019, HĐQT đã tổ chức 6 kì họp dưới các hình thức khác nhau nhằm đảm bảo thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền kịp thời, đáp ứng các yêu cầu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh: Yêu cầu BGĐ báo cáo, phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh định kì quý, bán niên, năm; Xem xét, thông qua các giải pháp nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng hiệu quả và năng suất lao động;
- Đối với hoạt động đầu tư: Yêu cầu BGĐ thường xuyên báo cáo tiến độ triển khai các dự án đầu tư, mua sắm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Xem xét, điều chỉnh phương án đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt nhằm phù hợp hơn với tình hình kinh doanh thực tế;
- Đối với công tác tài chính: Giám sát, quản lý chặt chi phí; thường xuyên cập nhật các chỉ số tài chính của công ty để đánh giá chính xác sức khỏe tài chính của công ty. Phê duyệt các gói vay vốn theo đúng thẩm quyền. Giám sát, yêu cầu BĐH thường xuyên báo cáo tình hình vay nợ, sử dụng các đòn bẩy tài chính; Rút kinh nghiệm, lành mạnh hóa trong công tác tài chính thông qua các đợt kiểm toán. Giám sát hoạt động của người đại diện phần vốn tại các công ty liên doanh, liên kết, các dự án hợp tác kinh doanh không thành lập pháp nhân theo chế độ báo cáo định kì và bất thường theo quy định của công ty;
- Đối với tổ chức biên chế: Kiện toàn, triển khai tổ chức biên chế theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên họp thường niên tháng 04/2019;

4. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT

STT	Ban điều hành	Chức vụ	Mức thù lao	Ghi chú
1	Ông Ngô Trọng Phàn	Chủ tịch	63,000,000 đồng	
2	Ông Nguyễn Sơn	Phó Chủ tịch	50,400,000 đồng	
3	Ông Nguyễn Thành Sơn	Thành viên	39,600,000 đồng	

4	Ông Thành Quang Vinh	Thành viên	39,600,000 đồng	
5	Ông Nguyễn Đức Anh	Thành viên	39,600,000 đồng	
Tổng cộng			**232,200,000 đồng**	

PHẦN 2: BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH 2019 VÀ KẾ HOẠCH 2020

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH 2019

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Kinh tế Việt Nam khép lại năm 2019 với kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, sản xuất và thương mại tăng trưởng tốt, xuất siêu năm thứ tư liên tiếp, góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành logistics;
- Nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao từ Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Vị trí địa lí thuận lợi, kết nối các trung tâm kinh tế lớn của vùng như thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương;
- Cơ sở hạ tầng kho, bãi được đầu tư nâng cấp, sửa chữa, góp phần tăng năng suất khai thác, phù hợp với điều kiện, xu hướng của ngành Logistics hiện đại;
- Sự hợp tác chặt chẽ giữa các công ty thành viên trong hệ thống góp phần tạo nên chuỗi cung ứng dịch vụ Logistics trọn khâu với chi phí tối ưu, chất lượng dịch vụ đảm bảo.

2. Khó khăn

Bên cạnh một số thuận lợi, ICDST còn đối mặt với một số khó khăn:

- Tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt, ngay cả trong khu vực kho của ICDST. Các công ty lớn với kinh nghiệm, thương hiệu trên thị trường chủ yếu thuê kho tự vận hành, cạnh tranh trực tiếp trong các gói thầu cung cấp dịch vụ.
- Các trang thiết bị vận hành ngày càng xuống cấp, số lượng hư hỏng nhiều, theo đó năng suất khai thác hạn chế, chi phí sửa chữa cao ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh chung.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

1.1. Các chỉ tiêu chính

						Đơn vị tính: tr đồng
TT	**Nội dung**	**2018**	**2019**		**So sánh**	
			KH	**TH**	**TH/KH**	**TH/TH**
1	Tổng doanh thu	281.620	310.981	285.077	92%	101%
2	Tổng chi phí	236.976	264.497	236.802	90%	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	44.644	46.484	48.274	104%	108%
4	Lợi nhuận sau thuế	35.481	37.307	38.698	104%	109%

1.2. Đánh giá

Năm 2019, trước những khó khăn từ sự biến động phức tạp của thị trường, Ban Giám đốc đã bám sát các chỉ đạo của Hội đồng quản trị, chủ động điều chỉnh phương án kinh doanh, tăng cường quản trị chi phí, theo đó, kết quả kinh doanh năm 2019 đạt như sau:

1.2.1. Doanh thu

Tổng doanh thu thực hiện đạt 285.077 triệu đồng, tăng 1% so với cùng kì năm 2018. So sánh với kế hoạch năm, tổng doanh thu chỉ đạt 92% kế hoạch đề ra. Trong cơ cấu doanh thu:

						Đơn vị tính: tr đồng
TT	**Nội dung**	**2018**	**2019**		**So sánh**	
			KH	**TH**	**TH/KH**	**TH/TH**
Tổng doanh thu		**281.620**	**310.981**	**285.077**	**92%**	**101%**
1	*DT bán hàng*	*280.067*	*310.231*	*283.731*	*91%*	*101%*
2	*DT tài chính*	*1.535*	*750*	*1.238*	*165%*	*81%*
3	*DT khác*	*18*		*108*		*585%*

(i) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: chiếm tỉ trọng lớn nhất trong tổng doanh thu, đạt 283.731 triệu đồng, tăng 1% so với cùng kì năm 2018.

- Trong năm, sản lượng một số dịch vụ không như kì vọng ban đầu, theo đó doanh thu bán hàng chỉ đạt 91% kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Dịch vụ kho (nhập xuất, xếp dỡ, giao nhận,...): Sản lượng xuất nhập kho của một số khách hàng lớn trong năm giảm mạnh như TGHH, các khách hàng kho ngoại quan,... đã tác động không nhỏ đến doanh thu dịch vụ kho. Ngoài ra, việc triển khai dịch vụ cho một số khách hàng mới như Nissin vẫn chưa thực hiện (KH 2019 là 3.000 triệu đồng). Theo đó, tổng doanh thu dịch vụ kho trong năm 2019 chỉ đạt 41.338 triệu đồng, tương đương 88% kế hoạch năm (KH 46.296 triệu đồng).

+ *Dịch vụ vận chuyển bằng đường sắt*: Với hiện trạng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại các đầu ga chưa đảm bảo để vận hành hiệu quả dịch vụ, theo đó, trong năm, ICDST chỉ triển khai chạy tàu cho một số khách hàng theo phương thức ga – ga với sản lượng thấp. Vì vậy doanh thu thực hiện của dịch vụ này chỉ đạt 2.744 triệu đồng, xấp xỉ 14% so với kế hoạch năm (KH 24.110 triệu đồng).

+ *Dịch vụ đại lý hải quan*: Sau khi mất gói thầu cung cấp dịch vụ đại lí hải quan cho khách hàng KCV vào cuối quý III/2018, ICDST vẫn chưa tìm kiếm được khách hàng có sản lượng tương đương thay thế, theo đó, doanh thu dịch vụ này trong năm 2019 chỉ đạt xấp xỉ 36% kế hoạch năm (TH 3.828 triệu đồng/ KH 9.225 triệu đồng).

+ *Doanh thu từ hợp tác kinh doanh khai thác kho 50.275 m²*: Trong năm 2019, ICDST chưa ghi nhận được khoản doanh thu này (KH 9.334 triệu đồng).

- Nhằm đảm bảo mục tiêu kế hoạch đã được phê duyệt, Ban Giám đốc đã triển khai nhiều giải pháp góp phần tăng doanh thu một số mảng dịch vụ như dịch vụ bãi (TH 24.316 triệu đồng/ KH 16.475 triệu đồng), dịch vụ vận chuyển bằng đường bộ (TH 33.394 triệu đồng/ KH 26.220 triệu đồng) ... tuy nhiên mức tăng của các dịch vụ này không đủ bù đắp khoản doanh thu thiếu hụt nêu trên.

- Theo đó, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019 đạt 91% so với kế hoạch đã đề ra.

(ii) Doanh thu tài chính: Đạt 1.238 triệu đồng, tăng mạnh so với kế hoạch đề ra (KH: 750 triệu đồng). Trong đó:

- Cổ tức được chia từ các khoản đầu tư, gồm:

+ Cổ tức được chia từ khoản đầu tư cổ phiếu mã MBB đợt I năm 2018 là 341 triệu đồng;

+ Cổ tức được chia từ khoản đầu tư công ty liên kết Unithai Maruzen Logistics Việt Nam là 315 triệu đồng;

- Lãi tiền gửi (có kì hạn và không kì hạn): 576 triệu đồng

1.2.2. Chi phí

Tổng chi phí thực hiện năm 2019 đạt 236.802 triệu đồng, đạt 90% so với kế hoạch năm, tương đương cùng kì 2018. Trong cơ cấu chi phí:

TT	NỘI DUNG	TH 2018 (tr đồng)	Cơ cấu trong TCP	KH 2019 (tr đồng)	Cơ cấu trong TCP	TH 2019 (tr đồng)	Cơ cấu trong TCP
1	Giá vốn hàng bán	194.059	81,89%	213.321	80,65%	192.273	81,20%
2	Chi phí tài chính	4.768	2,01%	10.576	4,00%	8.331	3,52%
3	Chi phí bán hàng	2.698	1,14%	3.100	1,17%	2.941	1,24%
4	Chi phí quản lý DN	35.294	14,89%	37.500	14,18%	33.206	14,02%
5	Chi phí khác	158	0,07%	-	0,00%	51	0,02%
Tổng chi phí		**236.976**	**100,00%**	**264.497**	**100,00%**	**236.802**	**100,00%**

- Giá vốn hàng bán: Vẫn chiếm tỉ trọng lớn nhất trong tổng chi phí với hơn 81%. Tương ứng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, chi phí giá vốn hàng bán trong kì giảm mạnh so với kế hoạch. Bên cạnh sản lượng dịch vụ giảm kéo chi phí trực tiếp giảm, công tác quản trị chi phí ngày càng được siết chặt. Theo đó, các dự án không đảm bảo hiệu quả sẽ không được triển khai nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh chung của công ty. Theo đó, chi phí giá vốn hàng bán thực hiện năm 2019 đạt 90% so với kế hoạch (TH 192.273 triệu đồng/ KH 213.321 triệu đồng).

- Chi phí tài chính: Đạt 8.331 triệu đồng. So sánh với kế hoạch năm, chi phí lãi vay giảm xấp xỉ 2.245 triệu đồng. Nguyên nhân là do việc thực hiện quyết toán kho 50.275 m^2 chậm, đến nay vẫn chưa hoàn tất công tác quyết toán. Nếu đúng tiến độ, ICDST phải giải ngân thêm 19 tỉ đồng trong năm 2019. Theo đó, việc giải ngân ít hơn kế hoạch đã góp phần giảm chi phí lãi vay.

- Chi phí bán hàng cơ cản đảm bảo theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chi phí quản lí doanh nghiệp: Bên cạnh công tác quản trị, siết chặt chi phí, từ năm 2019, TCT và ICDST chấm dứt Hợp đồng thu phí tư vấn quản lý hàng năm (từ 1.800 triệu đồng/năm đến 2.000 triệu đồng/năm). Điều này đã góp phần làm cho chi phí quản lý doanh nghiệp giảm mạnh, đạt 89% so với kế hoạch đề ra (TH 33.206 triệu đồng/KH 37.500 triệu đồng).

1.2.3. Tốc độ giảm doanh thu thấp hơn tốc độ giảm chi phí đã góp phần đẩy lợi nhuận tăng cao, tổng lợi nhuận trước thuế đạt 48.274 triệu đồng, tăng tương ứng 4% kế hoạch năm 2019 và 8% so với năm 2018.

1.2.4. Lợi nhuận sau thuế đạt 38.698 triệu đồng, đạt 104% kế hoạch năm 2019, tăng 9% so với năm 2018.

2. Hoạt động đầu tư

Tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm 2019 là 150.903 triệu đồng, trong đó:

TT	Hạng mục	ĐVT	Giá trị thực hiện (tr đồng)	
			Vốn tự có	Vốn vay
1	Dự án kho 50.275 m2	Đồng	30.198	118.055
2	Phá dỡ tường rào cũ, xây dựng mới	Đồng	2.650	
Tổng cộng		**Đồng**	**32.848**	**118.055**

3. Lao động, tiền lương

3.1. Quân số

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2019	TH 2019
1.	**Tổng số lao động (chốt 31/12/2019)**	**Người**	**165**	**165**
1.1	NQL (BGĐ, KTT)	Người	5	4
1.2	LĐHĐ	Người	160	161
2	**Lao động bình quân**	**Người**	**165**	**155**
2.1	NQL	Người	5	5
2.2	LĐHĐ	Người	160	150

3.2.Tổ chức biên chế

➢ **Công tác tuyển dụng**

- Người quản lý: tuyển dụng ông Nguyễn Quang Ngọc - PGĐ và ông Phạm Thanh Sơn - PGĐ

- Lao động hợp đồng: tuyển dụng mới 16 người.

➢ **Tổ chức biên chế**

- Thành lập Phòng Quản trị Chuỗi cung ứng.

3.3.Quỹ lương

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2019	TH năm 2019
LĐ			
Quỹ lương	Triệu đồng	36.000	35.000
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	18,75	19,44
NQL			
Quỹ lương (*)	Triệu đồng	3.530	3.530
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	58,83	58,83

(*) Ghi chú: Quỹ lương NQL đã bao gồm quỹ thưởng năng suất

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Thuận lợi

– Tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Hội đồng Thành viên, Ban Tổng Giám Đốc TCT và các phòng nghiệp vụ cấp trên;

– Hệ thống kho 50.275 m² đi vào hoạt động hoàn toàn, tạo sự ổn định về mặt doanh thu cũng như tiền đề cho sự phát triển các dịch vụ logistics kèm theo.

– Lượng khách hàng hiện hữu ổn định và tiếp tục mong muốn hợp tác lâu dài với ICDST trong hoạt động khai thác kho hàng; nhiều khách hàng mới đã triển khai kí kết hợp đồng và cung cấp dịch vụ từ cuối năm 2019 góp phần đảm bảo cho sự ổn định tăng trưởng trong năm 2020.

– Sự kết nối với các đơn vị thành viên của SNP góp phần giúp ICDST tăng năng lực cạnh tranh, thu hút và cung cấp dịch vụ cho nhiều khách hàng hơn;

– Vị trí của ICDST vẫn là vị trí đắc địa, thuận lợi cho việc giao nhận hàng hóa của khách hàng.

1.2. Khó khăn

– Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt từ các đối thủ là các công ty Logistics nước ngoài trong khi đó, uy tín và thương hiệu của ICDST về hoạt động chuỗi Logistics chưa có sức ảnh hưởng trên thị trường;

– Xu hướng các gói thầu cung cấp dịch vụ hiện nay theo mô hình chuỗi dịch vụ, trong khi đó, hệ thống kho hiện hữu đã khai thác hết công suất, khả năng tích hợp để tối ưu hóa chi phí dịch vụ còn nhiều hạn chế.

– Trong năm 2020, một số gói thầu cung cấp dịch vụ lớn sẽ hết hạn, tạo áp lực lớn lên việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020.

– Ảnh hưởng của dịch cúm Covid – 19 đã tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 của công ty.

2. Các chỉ tiêu kinh doanh chính

STT	Chỉ tiêu	TH 2019 (tr đồng)	KH 2020 (tr đồng)	KH/TH (%)
1	Vốn điều lệ	120.087	150.087	124,98%
2	Vốn chủ sở hữu	172.193	200.257	116,30%
3	**Tổng doanh thu**	**285.076**	**319.120**	**111,94%**
4	Tổng chi phí	236.803	268.899	113,55%
5	**Tổng LN trước thuế**	**48.274**	**50.221**	**104,03%**
6	**Tổng LN sau thuế**	**38.698**	**40.350**	**104,27%**
7	Nộp ngân sách	26.104	9.977	38,22%
8	Tỷ suất LN/ Vốn điều lệ	32,22%	26,88%	83,41%
9	Tỷ suất LN/ Vốn chủ sở hữu	22,47%	20,15%	89,66%

3. Kế hoạch đầu tư, sửa chữa năm 2020

Năm 2020, căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, ICDST triển khai một số hạng mục đầu tư, xây dựng, sửa chữa với tổng giá trị là 41.829 triệu đồng, cụ thể như sau:

3.1. Kế hoạch đầu tư

TT	Hạng mục	ĐVT	Kế hoạch thực hiện	
			Vốn tự có	Vốn vay
1	Dự án kho 50.275 m2 *(quyết toán)*	Đồng		22.985
2	Thi công hệ thống kiểm soát cổng GĐ2	Đồng	3.000	
3	Phá dỡ tường rào cũ, xây mới	Đồng	2.000	
Tổng cộng		**Đồng**	**5.000**	**22.985**

3.2.Kế hoạch sửa chữa

TT	Hạng mục	Giá trị (Tr. Đồng)	
		Vốn tự có	Vốn vay
A	**Hạng mục công trình**	**10.465**	
I	**Sửa chữa lớn**	**9.740**	
	Thảm nhựa bãi Cont Hải đông 6.000 m2 (Phần DT còn lại)	2.400	
	Thảm nhựa trục giao thông chính; kẻ vẽ phân làn, gắn biển báo.	6.000	
	Thay màng xối biên các kho 9, 10, 12, 13, 14, 17, 19, 20,	360	
	Thay thế tuyến cáp ngầm băng qua cổng A (130m)	350	
	Xây đổ tường bê tông chắn nước từ khu dân cư 434 (15m cao 2m)	120	
	Thay mới các nắp tấm thép đậy mương thoát nước cạnh các kho (130m)	200	
	Thay vách tôn đầu hồi TTPP KCV (770 m2)	130	
	Sửa chữa tuyến mương thoát nước sát bờ tường dọc Lữ đoàn 972 (100m)	180	
	Sơn kẻ vạch phân luồng và lắp biển báo GT		
	Tường bao giáp 434 (Đoạn còn lại 110 m)		
II	**Sửa chữa nhỏ hạ tầng**	**725**	
	Sửa chữa các cửa kho: ray cửa, bát cửa, bạc đạn..	50	
	Nạo vét cống rãnh thoát nước	100	
	Sửa chữa hàng rào, vách ngăn..	50	
	Sửa chữa chống dột mái kho	280	
	Vệ sinh CN kho: 6, KCV, K18 (38.000 m2)	210	
	Sửa chữa các nắp tấm đan rãnh thoát nước (70m)	35	
B	**Hạng mục trang thiết bị**	**3.379**	
1	**Sửa chữa hệ thống điện nước**	**385**	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s trong kho	75	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s an ninh bảo vệ	50	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s văn phòng	30	
	S/c thay thế các thiết bị điện: Công tắc, tủ điện, CB, Ổ cắm..	50	
	S/c thay thế các thiết bị nước: Van, vòi, ống..	30	
	Thay thế tuyến cáp cấp VP HQ từ trạm 630 Kva gần Đội DTĐN	150	
2	**Bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị kĩ thuật**	**2.304**	
	Bảo trì hệ thống trạm biến áp, đường dây trung thế (04 trạm)	135	
	Bảo trì, sửa chữa, thay nhớt MFĐ (02 máy)	75	
	Bảo trì thang máy, thang nâng (02 tháng máy+ 01 thang nâng)	90	
	Bảo trì S/c máy lạnh trung tâm CRV văn phòng CQ	70	
	Bảo trì, S/c (bao gồm cả thay mới) máy lạnh treo tường	80	
	Bảo trì S/c Dock Lever	200	
	Bảo trì, S/c cửa cuốn + Cửa trượt	180	
	Sửa chữa, thay thế, kiểm định các phương tiện	1.474	
3	**Bảo trì, trang bị bổ sung hệ thống PCCC**	**690**	
	Bảo trì, S/c hệ thống báo cháy (04 hệ)	120	
	Bảo trì, S/c hệ thống chữa cháy tự động	100	
	Bảo trì, S/c hệ thống đường ống , trạm bơm	150	
	Bảo trì, S/c bơm nạp các bình chữa cháy	120	
	Mua bổ sung trang bị dụng cụ PCCC	200	
	Tổng cộng	**13.844**	

4. Kế hoạch lao động, tiền lương năm 2020

4.1. Quân số

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2019	KH năm 2020
1.	**Tổng số lao động (Ngày 31/12/2020)**	**Người**	**165**	**163**
1.1	NQL	Người	4	6
1.2.	LĐHĐ ICDST	Người	161	157
2.	**Lao động bình quân**	**Người**	**155**	**165**
2.1	NQL	Người	5	6
2.2	LĐHĐ ICDST	Người	150	159

4.2. Tổ chức biên chế

- Người quản lý: 1 người – Giám đốc

4.3. Quỹ lương

Cơ sở pháp lý:

- Căn cứ Quy chế tài chính của công ty;
- Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ ICDST;

Cơ sở thực hiện: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch lao động năm 2020 và các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, NSLĐ năm 2019.

4.3.1. Đối với Người quản lý

Đối tượng: Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.

Tiền lương bình quân năm 2019: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Quỹ lương kế hoạch của người quản lý: **4.235 triệu đồng** *(Đã bao gồm quỹ tiền thưởng năng suất)*

Quỹ tiền thưởng (*đã bao gồm HĐQT, BKS, Thư ký)*:

- Căn cứ theo nghị định 53, nếu lợi nhuận sau thuế năm 2020 tối thiểu đạt kế hoạch thì công ty được trích quỹ khen thưởng ban điều hành 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý, nhưng tối đa 500 triệu đồng.
- Trường hợp vượt lợi nhuận thì được trích thêm quỹ khen thưởng ban điều hành, tương đương 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt.

4.3.2. Đối với người lao động

Tiền lương bình quân năm 2019: **19,44 triệu đồng/người/tháng;**

Tiền lương bình quân kế hoạch 2020: **18,86 triệu đồng/người/tháng***;*

Quỹ lương kế hoạch 2020 của người lao động: **36.000 triệu đồng**;

**Ghi chú: Do một số khoản thưởng cố định không căn cứ ngày công xếp loại sẽ được chuyển sang quỹ khen thưởng phúc lợi nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, mặc dù tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020 giảm nhưng thu nhập bình quân tăng so với thu nhập năm 2019.*

Quỹ tiền thưởng: Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên tăng năng suất lao động và tương đương với mức trích của các công ty cùng ngành trong hệ thống, đề nghị cho phép công ty trích quỹ khen thưởng phúc lợi mức 15% lợi nhuận sau thuế.

IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

– Tiếp tục đẩy mạnh công tác Sales Marketing, tìm kiếm và lựa chọn những khách hàng có dịch vụ bên cạnh thuê kho (bốc xếp, quản lý hàng hóa, vận tải phân phối...) để thay thế các kho trần hiện nay. Bên cạnh đó, đàm phán cung cấp chuỗi dịch vụ logistics trọn khâu cho khách hàng hiện hữu thuê kho.

– Nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua khắc phục tất cả các vấn đề tồn đọng của năm 2019, cam kết thực hiện đúng chất lượng dịch vụ trong năm 2020.

– Mở rộng phạm vi, nâng cao hiệu quả trong việc áp dụng phần mềm quản lí cho các kho trong ICDST.

– Tìm kiếm, tham gia các gói thầu cung cấp chuỗi dịch vụ logistics trọn khâu cho các khách hàng sản xuất.

– Đàm phán, duy trì gói thầu cung cấp dịch vụ cho các khách hàng lớn hiện hữu như KCV, Marico, Masan,...

– Kiểm soát chất lượng dịch vụ các nhà cung cấp dịch vụ thông qua việc áp dụng KPIs và các chế tài xử lí vi phạm trong trường hợp gây ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ.

– Quyết toán hoàn thành công trình xây dựng kho 50.275 m².

– Thực hiện nghiêm các quy chế đầu tư mua sắm, quy chế quản lý tài chính và các quy định của pháp luật liên quan.

– Quản lý, kiểm soát chặt chẽ các khoản vốn góp đầu tư ra ngoài.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng – Sóng Thần.

Thay mặt ban kiểm soát Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần tôi xin báo cáo hoạt động BKS năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 như sau:

A. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

I- Về hoạt động của Ban kiểm soát

1. Các cuộc họp Ban kiểm soát:

Năm 2019, Ban kiểm soát đều tham gia các buổi họp định kỳ, đề ra nội dung kế hoạch làm việc theo tiến trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đã có nhiều kiến nghị, đề xuất về việc thực hiện chế độ, quy định, quy chế tài chính, kiểm soát lao động, tiết kiệm chi phí đã được Ban điều hành Công ty nghiêm túc xem xét, chỉnh sửa để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả tốt hơn và giảm thiểu rủi ro.

2. Về Hoạt động:

Ban kiểm soát đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ trong năm 2019 theo quy định bao gồm các công việc sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ của công ty trong việc quản trị và điều hành công ty.

- Thực hiện chức năng kiểm tra giám sát, rà soát đánh giá một cách độc lập, khách quan tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa và kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ và trung thực của báo cáo tài chính 06 tháng và hàng năm của công ty nhằm đánh giá các số liệu hạch toán phù hợp, tuân thủ các chuẩn mực kế toán.

- Thông qua việc tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, Ban kiểm soát đã giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật của công ty trong quản trị điều hành. Bên cạnh hoạt động kiểm tra, kiểm soát trực tiếp, Ban kiểm soát còn chú trọng công tác giám sát từ xa đề xuất rà soát quy trình quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty.

- Kiểm soát việc tuân thủ quy định công bố thông tin của Công ty.

II- Về kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019

1- Tình hình hoạt động của Công ty

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty đã hoàn thành khá tốt kế hoạch 2019, theo báo cáo tài chính đã kiểm toán:

+ Tổng doanh thu : 285.077 triệu đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế : 48.274 triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế : 38.698 triệu đồng
+ Chia cổ tức dự kiến : 18% Vốn điều lệ

TT	Nội dung	TH 2018	KH 2019	TH 2019	So sánh (%)	
					TH/KH19	TH19/18
1	**Tổng doanh thu**	**281.620**	**310.981**	**285.077**	**92%**	**101%**
1,1	*- DT bán hàng*	*280.067*	*310.231*	*283.731*	*92%*	*101%*
1,2	*- DT tài chính*	*1.535*	*750*	*1.238*	*165%*	*81%*
1,3	*- DT khác*	*18*	*-*	*108*		*585%*
2	**Tổng chi phí**	**236.976**	**264.497**	**236.803**	**90%**	**100%**
2,1	*- Giá vốn hàng bán*	*194.059*	*213.321*	*192.273*	*90%*	*99%*
2,2	*- CP tài chính*	*4.768*	*10.576*	*8.331*	*79%*	*175%*
2,3	*- CP bán hàng*	*2.698*	*3.100*	*2.942*	*95%*	*109%*
2,4	*- CP quản lý DN*	*35.294*	*37.500*	*33.206*	*89%*	*94%*
2,5	*- CP khác*	*158*	*-*	*51*		*32%*
3	**Lợi nhuận trước thuế**	**44.644**	**46.484**	**48.274**	**104%**	**108%**
4	**Lợi nhuận sau thuế**	**35.481**	**37.307**	**38.698**	**104%**	**109%**
6	Tỉ suất LN/VĐL	30%	25%	32%		

2-Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019

Qua báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán năm 2019 của công ty, cùng các hồ sơ liên quan, ban kiểm soát có ý kiến như sau:

- Thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2019 của công ty.

- Số liệu báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, phù hợp các chuẩn mực và chế độ kế toán.

- Qua nghiên cứu, thẩm định bảng cân đối kế toán, có thể phân tích khái quát tình hình tài chính của công ty như sau:

		2019	**2018**	**2017**
Tỷ số thanh khoản				
Tỷ số thanh toán hiện thời (TSLĐ/Nợ NH)	Lần	0,87	1,14	0,98
Tỷ số thanh toán nhanh	Lần	0,29	0.37	0,17
Tỷ số nợ				
Tỷ số nợ (Tổng nợ/Tổng TS)	Lần	0,66	0,60	0,56
Tỷ số nợ/Vốn CSH	Lần	1,97	1,47	1,29
Tỷ số nợ/Vốn điều lệ	Lần	2,82	1,97	1,65
Tỷ suất lợi nhuận				
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu (ROS)	%	13,57	12,60	12,78
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / TTS BQ (ROA)	%	8,52	8,92	10,93
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH BQ(ROE)	%	22,5	22,05	25,39
Tỷ số hoạt động				
Vòng quay tài sản (DT/TTS)	Lần	0,56	0,71	0,77
Tỷ lệ nợ ngắn hạn/Tổng nợ	Lần	0,38	0,46	0,62

Ngoài các chỉ số lợi nhuận, các chỉ số tài chính khác đều giảm so với chỉ số năm 2018. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Công ty gặp tình trạng mất cân đối tài chính tạm thời (nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 16,76 tỷ), tuy nhiên đây là tình trạng tạm thời, đã được đảm bảo bởi khoản vay dài hạn khi hoàn thành quyết toán dự án xây dựng kho 50.000 m2.

Tỷ số nợ của công ty trong năm 2019 có tăng so với năm 2018 do công ty thực hiện đầu tư xây dựng kho nhưng vẫn nằm trong giới hạn an toàn của TCT (bằng 2) và Bộ Tài Chính (bằng 3).

3. Tình hình công nợ

Tổng phát sinh nợ khó đòi tính đến tháng 12/2019 là: 3.179 triệu đồng.

Tổng trích lập dự phòng trong năm là: 1.285 triệu đồng

4. Hoạt động đầu tư

– Trong năm 2019, công ty triển khai dự án đầu tư xây dựng kho 50.275 m² đưa vào khai thác và thực hiện một số điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu của chủ đầu tư cũng như khách hàng. Giá trị hình thành tính đến 31/12/2019 dự kiến là 211.078 triệu đồng.

– Ngoài ra đơn vị đã triển khai công tác sửa chữa, cải tạo khu tường rào giáp nhà dân cư 434 với chiều dài 540 mét với kinh phí khoảng 2.650 triệu đồng.

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã phối hợp tốt trong công tác thực hiện kế hoạch đầu tư và kế hoạch sản xuất kinh doanh, cung cấp đầy đủ thông tin để ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

III. Công tác kiểm soát Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT

Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019:

- Kết quả kinh doanh đã cơ bản hoàn thành
- Thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 về việc phân phối lợi nhuận (điều chỉnh), phương án trả cổ tức, thực hiện quỹ lương.

B- PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định, định hướng hoạt động trong năm 2020 của Ban Kiểm soát như sau:

- Giám sát việc chấp hành và tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các quyết định, quy chế, quy định của Công ty.

- Theo dõi và rà soát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020, nhằm nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh, công tác quản lý điều hành, quản trị công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2020.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động đầu tư của công ty, việc quản lý và sử dụng hiệu quả vốn góp tại công ty liên doanh liên kết, các dự án hợp tác kinh doanh.

- Kiểm soát, đánh giá hệ thống các quy trình, quy chế nội bộ, quy trình phối hợp với khách hàng, áp dụng phần mềm trong quản lý nhằm tăng năng suất, nâng cao chất lượng dịch vụ, tiết kiệm chi phí.

- Tiếp tục giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với Hội đồng Quản trị và Ban điều hành công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát các hoạt động để đảm bảo công ty hoạt động đúng định hướng, đúng pháp luật.

- Giám sát việc công bố thông tin đúng quy định.

C. KIẾN NGHỊ:

- Đơn vị cần tập trung thu hồi các khoản nợ khó đòi.

- Chấp hành và tuân thủ các quy định, quy chế trong các hoạt động đầu tư mua sắm;

- Nâng cao hiệu quả kinh doanh, đầu tư, đảm bảo các cân đối tài chính.

- Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Nơi nhận:
- Các cổ đông, HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Thị Ngọc Mai

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN
NĂM 2019

(Đã được cập nhật trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp)

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST);

Nhằm đảm bảo công tác kiểm soát tài chính, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn

- Là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng, niêm yết.

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ, kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của công ty.

2. Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán

Sau quá trình hợp tác, ICDST nhận thấy Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C) đáp ứng đầy đủ các tiêu chí nêu trên.

ICDST đề xuất tiếp tục sử dụng dịch vụ kiểm toán của A&C.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao HĐQT, BKS, chia cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ngày 04/04/2019;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020,

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST) kính trình ĐHĐCĐ xem xét về thù lao HĐQT, BKS, chia cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch năm 2020 cụ thể như sau:

1. Thực hiện năm 2019

1.1. Thù lao HĐQT, BKS

Căn cứ nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông trong phiên họp thường niên năm 2019, mức thù lao năm 2019 của HĐQT, BKS công ty cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

STT	Khoản mục	Số lượng	Thù lao /người/tháng	Thù lao /người/năm	Tổng cộng
I	**Hội đồng quản trị**	**5**			**232,200,000**
1	Chủ tịch	1	5,250,000	63,000,000	63,000,000
2	Phó Chủ tịch	1	4,200,000	50,400,000	50,400,000
3	Thành viên	3	3,300,000	39,600,000	118,800,000
II	**Ban kiểm soát**	**3**			**93,600,000**
1	Trưởng ban	1	3,300,000	39,600,000	39,600,000
2	Thành viên	2	2,250,000	27,000,000	54,000,000
Tổng cộng					**325,800,000**

1.2. Khen thưởng

Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019, lợi nhuận sau thuế công ty đạt **38.697.784.597 đồng,** tăng hơn 4% so với kế hoạch năm và 9% so với thực hiện năm 2018.

ICDST đề xuất trích các quỹ khen thưởng như sau:

- ***Quỹ khen thưởng, phúc lợi:*** ICDST đề xuất tăng mức trích quỹ khen thưởng phúc lợi lên 22% lợi nhuận sau thuế (kế hoạch là 15% lợi nhuận sau thuế) nhằm đảm bảo thu nhập cũng như khuyến khích cho người lao động làm việc. Mức trích quỹ khen thưởng phúc lợi này vẫn nằm trong giới hạn cho phép theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP.

- ***Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BGĐ, KTT, TK và các chức danh quản lý khác:*** ICDST đề xuất trích quỹ khen thưởng cho HĐQT, BKS, BGĐ, KTT, TK: **515.656.919 đồng**, trong đó:

+ Thưởng theo Quy chế tài chính: 237.500.000 đồng *(1,5 tháng lương bình quân thực hiện)*;

+ Thưởng trên phần lợi nhuận vượt: 278.156.919 đồng (theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua)

1.3. Chia cổ tức

Căn cứ kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 04/04/2019,

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của công ty,

ICDST kính trình HĐQT xem xét phương án chia cổ tức năm 2019 như sau:

– Phương án chia: chia cổ tức bằng cổ phiếu

– Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.161.561 cổ phiếu

– Giá trị phát hành theo mệnh giá: 21.615.609.600 đồng

– Tỉ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành /số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 18% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 18 cổ phiếu)

– Nguồn vốn: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019.

– Hạn chế chuyển nhượng (nếu có): Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

4. Phân phối lợi nhuận năm 2019

Phương án phân phối lợi nhuận cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Tỉ lệ trích
Lợi nhuận sau thuế		**38.697.784.597**	**100%**
1	Thù lao HĐQT, BKS	325.800.000	0,84%
2	Quỹ đầu tư phát triển	3.869.778.460	10,00%
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	8.513.512.611	22,00%
4	Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BGĐ, KTT, TK	515.656.919	1,33%
5	Cổ tức (18%)	21.615.609.600	55,86%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.857.427.007	9,97%

2. Kế hoạch năm 2020

2.1. Thù lao HĐQT, BKS

Năm 2020, nhằm tăng cường công tác quản lý và tuân thủ các quy định của pháp luật, ICDST dự kiến thay đổi mô hình hoạt động của HĐQT, BKS, theo đó, Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS sẽ làm việc toàn thời gian tại công ty. Theo đó, kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS như sau:

TT	Khoản mục	Số lượng (người)	Thời gian áp dụng (tháng)	Thù lao/ người/ tháng (đồng)	Thù lao/ năm (đồng)
I	**Hội đồng quản trị**	**5**			**910.200.000**
1	Chủ tịch HĐQT	1			741.000.000
1,1	*Chuyên trách*		*8*	*90.000.000*	*720.000.000*
1,2	*Kiêm nhiệm*		*4*	*5.250.000*	*21.000.000*
2	Phó Chủ tịch	1	12	4.200.000	*50.400.000*
3	Thành viên	3	12	3.300.000	*118.800.000*
II	**Ban kiểm soát**	**3**			**373.800.000**
1	Trưởng BKS	1			319.800.000
1,1	*Chuyên trách*		*6*	*50.000.000*	300.000.000
1,2	*Kiêm nhiệm*		*6*	*3.300.000*	19.800.000
2	Thành viên BKS	2	12	2.250.000	54.000.000
Tổng cộng					**1.284.000.000**

Thời gian tính thù lao chuyên trách sẽ căn cứ dựa trên thông báo của HĐQT đến cổ đông thông qua website công ty và/hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Thù lao của Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Trưởng BKS chuyên trách sẽ được tính vào quỹ lương Người quản lý công ty.

2.2. Kế hoạch phân phối các quỹ khác năm 2020

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2020 và dự kiến lợi nhuận 2020, Giám đốc đề xuất phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức như sau:

Cổ tức: 18%/vốn điều lệ.

Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động: căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, ICDST đề xuất trích 15% lợi nhuận sau thuế cho cả 2 quỹ. Trường hợp vượt lợi nhuận kế hoạch, ĐHĐCĐ xem xét tăng mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi.

Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BGĐ, KTT, KT: thưởng không quá 1,5 lần lương bình quân thực hiện năm 2020 của người quản lý (BGĐ, KTT), tối đa 500 triệu đồng với điều kiện lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2020 tối thiểu bằng lợi nhuận kế hoạch. Đề xuất thưởng 20% trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Quỹ đầu tư phát triển: Căn cứ theo quy chế tài chính.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST);

Căn cứ tình hình thực tế của công ty,

Từ năm 2020, ICDST thực hiện chế độ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách và Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách theo thống nhất chung trong toàn hệ thống Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (Cổ đông nắm giữ 51% vốn điều lệ).

Hội đồng quản trị ICDST kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các văn bản pháp lý sau:

– Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần, ban hành tháng 06 năm 2020;

– Quy chế nội bộ về quản trị công ty, ban hành tháng 06 năm 2020;

– Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần, ban hành tháng 06 năm 2020;

Các văn bản pháp lý mới sẽ thay thế và có hiệu lực kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với công ty của người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ

Kính gửi Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST);

Căn cứ tình hình thực tế của công ty,

Hội đồng quản trị ICDST (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của công ty đồng thời là thành viên HĐTV/HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của công ty đó, cụ thể:

- ĐHĐCĐ thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất giữa ICDST và các công ty sau: (1) Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, (2) Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Tân Cảng; (3) Công ty Cổ phần dịch vụ biển Tân Cảng; (4) Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình; (5) Công ty Cổ phần Vận tải Bộ Tân Cảng; (6) Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ thông tin Tân Cảng; (7) Công ty TNHH Phát triển Nguồn nhân lực Tân Cảng – STC; (8) Công ty Cổ phần Công ty Cổ phần Tiếp Vận Tân Cảng Bình Dương, (9) Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics và một số công ty khác thuộc hệ thống của công ty mẹ là Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.

- Nội dung hợp đồng, giao dịch với các công ty trên bao gồm: cung cấp/ nhận cung cấp các dịch vụ kho bãi, lưu giữ hàng hóa (trừ than đá); vận tải hàng hóa; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải; dịch vụ đóng gói; dịch vụ phân phối hàng nội địa, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/ cho thuê thiết bị,

phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/ cho thuê bãi, văn phòng làm việc; hợp tác kinh doanh; cung cấp các dịch vụ đào tạo, giải pháp công nghệ thông tin,...

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền giao Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Luật Chứng khoán sửa đổi, bổ sung số 62/2010/QH12 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần hiện hành;

- Căn cứ kế hoạch hoạt động và nhu cầu vốn kinh doanh năm 2020,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2020, cụ thể như sau:

I. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 120.086.720.000 đồng.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 12.008.672 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 3.000.000 cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phần dự kiến phát hành theo mệnh giá: 30.000.000.000 đồng.

- Thời gian phát hành dự kiến: Trong năm 2020, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện.

- Phương án phát hành cụ thể:

a. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

+ Số cổ phần dự kiến phát hành: 2.161.560 cổ phần.

+ Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu: 18,00% (tại ngày chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 18 cổ phần).

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành để trả cổ tức theo mệnh giá: 21.615.600.000 đồng.

+ Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức theo Nghị quyết của HĐQT.

+ Nguồn vốn để trả cổ tức bằng cổ phiếu: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019).

+ Phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh: số cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng bán với giá bán theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh nghiệp.

Ví dụ: Vào ngày chốt Danh sách cổ đông, cổ đông A sở hữu 125 cổ phần, được nhận thêm 22,5 cổ phần (= 125 x 18/100). Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông A được nhận là 22 cổ phần. Trong trường hợp này, số cổ phần lẻ (0,5 cổ phần) sẽ được HĐQT cộng dồn và bán cho đối tượng khác.

b. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

+ Số lượng cổ phần phát hành dự kiến: 838.440 cổ phần.

+ Tổng giá trị cổ phần dự kiến phát hành thêm theo mệnh giá: 8.384.400.000 đồng.

+ Tỷ lệ phát hành: 100 : 6,98 (cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt Danh sách cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 6,98 cổ phần mới).

+ Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

+ Nguồn vốn phát hành: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ đầu tư phát triển của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.

+ Phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh: Cổ phiếu lẻ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phiếu. Cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng bán với giá bán theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh nghiệp.

Ví dụ: cổ đông B sở hữu 1.500 cổ phần, được nhận thêm 1.500 x 6,98/100 = 104,7 cổ phần. Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông B được nhận là 104 cổ phần. Trong trường hợp này, số cổ phần lẻ (0,7 cổ phần) sẽ được HĐQT cộng dồn và bán cho đối tượng khác.

II. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần thực hiện công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai thực hiện phương án phát hành theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;
- Quyết định trình tự thực hiện các phương án phát hành;
- Điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền (trong trường hợp không thực hiện đồng thời việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu);
- Quyết định lựa chọn các nhà đầu tư để phân phối số cổ phần lẻ phát sinh trong đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng với số vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung đối với toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo đúng quy định của pháp luật;
- Quyết định bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án phát hành (bao gồm các quyết định về nội dung chưa được trình bày trong phương án này), chịu trách nhiệm giải trình và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo việc thực hiện tăng vốn đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tối đa cho Cổ

đông và Công ty.

- Lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện các thủ tục triển khai phương án phát hành để tăng vốn điều lệ.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST);

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thôi giữ chức vụ TV HĐQT của ông Ngô Trọng Phàn;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thôi giữ chức vụ TV HĐQT của ông Nguyễn Đức Anh,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 27/06/2020 đối với ông Ngô Trọng Phàn và ông Nguyễn Đức Anh;

2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị để đảm bảo số lượng theo quy định tại Điều lệ công ty, cụ thể:

– Số lượng: 02 (hai) thành viên;

– Nhiệm kì: 2016 – 2021;

– Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị sẽ thực hiện theo quy chế bầu bổ sung.

3. Thông qua danh sách ứng viên:

– Ông Trần Trí Dũng (Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn đề cử);

– Ứng viên khác (nếu có).

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần.

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST);

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thôi giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát của bà Trần Thị Ngọc Mai,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát của bà Trần Thị Ngọc Mai kể từ ngày 27/06/2020;

2. Bầu bổ sung Kiểm soát viên để đảm bảo số lượng theo quy định tại Điều lệ công ty, cụ thể:

- Số lượng: 01 thành viên;
- Nhiệm kỳ: 2016 – 2021;
- Việc bầu cử bổ sung sẽ thực hiện theo quy chế bầu bổ sung.

3. Thông qua danh sách ứng viên:

- Ông Nguyễn Việt Hưng (Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn đề cử);
- Ứng viên khác (nếu có).

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên (KSV) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1: Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

1. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT: Theo Điều 151 Luật Doanh nghiệp

2. Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT

Cổ đông, đại diện cổ đông lựa chọn các ứng viên đáp ứng tiêu chuẩn thành viên HĐQT để đề cử cho ĐHĐCĐ bầu thành viên HĐQT theo điều kiện sau:

– Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

– Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.

– Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

– Việc ứng cử, đề cử được thực hiện bằng văn bản (theo mẫu do công ty ban hành) và được gửi đến công ty chậm nhất 16 giờ 00 ngày 24/06/2020. Thông tin liên hệ:

- Người nhận: Bà Dương Thị Thu Trang
- Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần
- Địa chỉ: số 7/20, đường DT 743, KP. Bình Đáng, P. Bình Hòa, TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: 0274 3 731 483
- Ngoài phong bì cần ghi rõ "Hồ sơ ứng cử/đề cử vào HĐQT).

– Lưu ý:

- Người được đề cử, tự ứng cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ tự ứng cử, đề cử của mình;
- Sau thời hạn quy định nêu trên, chúng tôi sẽ không nhận và giải quyết bất kì trường hợp khiếu nại nào của Quý vị cổ đông về việc tham gia ứng cử, đề cử vào HĐQT.
- Quý cổ đông lấy mẫu Đơn ứng cử, đề cử thành viên HĐQT; Sơ yếu lí lịch tự khai và Biên bản họp nhóm đính kèm theo thông báo này.

<u>Điều 2:</u> Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

1. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên: Theo Điều 164 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

– Người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.

– Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong 3 (ba) năm liền trước đó.

2. Ứng cử, đề cử ứng viên Kiểm soát viên

Cổ đông, đại diện cổ đông lựa chọn các ứng viên đáp ứng tiêu chuẩn kiểm soát viên để đề cử cho ĐHĐCĐ theo điều kiện sau:

– Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên.

– Trường hợp số lượng các Kiểm soát viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

– Việc ứng cử, đề cử được thực hiện bằng văn bản (theo mẫu do công ty ban hành) và được gửi đến công ty chậm nhất 16 giờ 00 ngày 24/06/2020. Thông tin liên hệ:

- Người nhận: Bà Dương Thị Thu Trang.
- Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.
- Địa chỉ: số 7/20, đường DT 743, KP. Bình Đáng, P. Bình Hòa, TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: 0274 3 731 483.
- Ngoài phong bì cần ghi rõ "Hồ sơ ứng cử/đề cử KSV.

– Lưu ý:

- Người được đề cử, tự ứng cử phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ tự ứng cử, đề cử của mình.
- Sau thời hạn quy định nêu trên, chúng tôi sẽ không nhận và giải quyết bất kì trường hợp khiếu nại nào của Quý vị cổ đông về việc tham gia ứng cử, đề cử vào BKS.
- Quý cổ đông lấy mẫu Đơn ứng cử, đề cử Kiểm soát viên; Sơ yếu lí lịch tự khai và Biên bản họp nhóm đính kèm theo thông báo này.

Điều 3: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử

– Đơn ứng cử, đề cử (theo mẫu);

– Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

– Biên bản họp nhóm (theo mẫu, nếu có);

– Bản sao có công chứng: CMND/CCCD, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp, chứng chỉ trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

Điều 4: Đối tượng thực hiện bầu cử

– Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.

– Danh sách cổ đông sở hữu có quyền biểu quyết sẽ được xác định tại danh sách cổ đông chốt ngày **26/05/2020** do Trung tâm lưu kí chứng khoán Việt Nam cung cấp.

Điều 5: Nguyên tắc chung về bầu cử

– Nguyên tắc bầu cử: Bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín.

– Phương thức bầu cử:

• Việc bầu cử các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

• Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu. Kết quả bầu cử được tính dựa trên số lượng phiếu bầu của cổ đông tham dự Đại hội.

• Mỗi cổ đông tham dự Đại hội có 2 phiếu bầu cử tương ứng với số cổ phần sở hữu, gồm:

✓ 1 Phiếu bầu cử TV HĐQT;

✓ 1 Phiếu bầu cử Kiểm soát viên.

• Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân với số thành viên cần bầu của HĐQT/BKS.

<u>Điều 6:</u> Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Hình thức phiếu bầu cử

– Phiếu bầu cử được in thống nhất.

– Trên mỗi phiếu bầu cử có đóng dấu đỏ của công ty.

2. Nội dung phiếu bầu cử

Trên mỗi phiếu bầu cử thể hiện các nội dung sau:

– Mã đại biểu;

– Họ và tên Đại biểu (cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền)

– Số lượng cổ phần sở hữu;

– Số lượng cổ phần nhận ủy quyền;

– Tổng số cổ phần đại diện;

– Tổng số lượng phiếu bầu;

– Danh sách ứng viên HĐQT/KSV.

3. Nhận phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu cử

– Nhận phiếu bầu cử: Khi cổ đông đến làm thủ tục tham dự đại hội, cổ đông đăng ký dự họp với Ban tổ chức và nhận phiếu bầu cử ngay tại bàn đăng ký.

– Cổ đông phải tự mình thực hiện các bước sau đây:

• Xác định tổng số phiếu bầu của mình đối với thành viên HĐQT/KSV.

• Điền số phiếu bầu mà mình quyết định bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

• Trường hợp cổ đông lựa chọn số phiếu bầu chia đều cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn, cổ đông có thể đánh dấu (x) vào ô Bầu dồn phiếu.

- Trường hợp cổ đông vừa đánh dấu chọn vào ô Bầu dồn phiếu, vừa điền số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống, Ban kiểm phiếu sẽ ghi nhận kết quả trên số lượng phiếu bầu mà cổ đông đã điền vào ô trống.

– Trong trường hợp người tham dự bầu cử là người đại diện theo ủy quyền (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần thuộc sở hữu của người ủy quyền.

– Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu cử khác.

4. Các trường hợp bầu cử không hợp lệ

– Phiếu bầu cử không theo mẫu quy định và/hoặc không do công ty phát hành, không có khuôn dấu đỏ công ty.

– Phiếu bầu cử gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên dự kiến đã được công ty chấp thuận.

– Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, ghi thêm ký hiệu.

– Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

– Phiếu bầu cử quá số lượng thành viên HĐQT/ KSV đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

– Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

– Số phiếu bầu cho các ứng viên cộng lại vượt quá tổng số phiếu biểu quyết mà mình có được theo công thức bầu dồn phiếu.

<u>Điều 7:</u> Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

– Ban Kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

– Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Phổ biến Quy chế bầu cử.
- Giới thiệu cách sử dụng phiếu bầu cử.
- Tiến hành phát biểu, thu phiếu, kiểm phiếu bầu cử.
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

– Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử viên vào HĐQT/KSV.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

– Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu tại nơi tiến hành Đại hội

– Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

– Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay khi việc bỏ phiếu kết thúc.

– Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, KSV

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn được đính kèm theo Quy chế này.

2. Nguyên tắc trúng cử:

– Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

– Trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và số lượng trúng cử vượt quá số lượng cần bầu thì ứng cử viên nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần sở hữu ngang nhau thì tiến hành bầu lần thứ hai đối với những ứng cử viên này để lựa chọn. Nếu bầu lần thứ hai vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu cử nữa hay không do Đại hội quyết định.

3. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

– Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp; Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; Số và tỉ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, phiếu bầu cử không hợp lệ; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT/BKS.

– Toàn văn Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9: Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 (chín) điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: /TTr - ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

CÁC NỘI DUNG DỰ KIẾN THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Nội dung 1.

Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư, lao động, tiền lương năm 2019 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư, lao động tiền lương năm 2020.

Nội dung 2.

Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Nội dung 3.

Thông qua Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Nội dung 4.

Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.

Nội dung 5.

Thông qua Tờ trình về Thù lao HĐQT, BKS, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019, kế hoạch năm 2020.

Nội dung 6.

Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.

Nội dung 7.

Thông qua Tờ trình về các giao dịch nội bộ theo thẩm quyền ĐHĐCĐ.

Nội dung 8.

Thông qua Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

Nội dung 9.

Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Nội dung 10.

Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên.

Nội dung 11.

Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: 01/2020/BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

DỰ THẢO BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Hôm nay, vào lúc … giờ … phút ngày 27 tháng 06 năm 2020, tại Hội trường Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần, số 7/20, đường DDT 743, KP. Bình Đáng, P. Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương,

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2020 Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST) được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

I. KHAI MẠC CUỘC HỌP

Ông/ bà: điều khiển

1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu

Thành phần tham dự bao gồm:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát ICDST;
- Các cổ đông và đại diện cổ đông ICDST;
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội gồm:

1. Ông/ bà: - Trưởng ban
2. Ông/ bà: - Nhân viên P…. – Ủy viên
3. Ông/ bà: - Nhân viên P…. – Ủy viên
4. Ông/ bà: - Nhân viên P…. – Ủy viên
5. Ông/ bà: - Nhân viên P…. – Ủy viên

2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

Ông/ bà: - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền

tham dự tính thời thời điểm … giờ .. phút là … cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là … cổ phần, chiếm …% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, ĐHCĐ thường niên năm 2020 đủ điều kiện tiến hành theo quy định của pháp luật.

3. Thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội:

Ông/ bà: trình bày và điều khiển Đại hội thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (tài liệu đính kèm).

Với …% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Đoàn chủ tịch với số phiếu chấp thuận là …%, cụ thể như sau:

Đoàn chủ tịch (gồm 03 người):

1. Ông **Nguyễn Thành Sơn** – Chủ tọa
2. Ông **Nguyễn Sơn** – Thành viên
3. Ông **Nguyễn Đức Anh** – Thành viên

5. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

Thừa ủy quyền Đoàn chủ tịch, ông/ bà điều khiển:

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận …%, cụ thể như sau:

Thư ký đoàn (02 người):

1. Ông/bà: – Trưởng đoàn
2. Ông/bà: – Thành viên

Ban kiểm phiếu (05 người):

1. Ông/bà: – Trưởng ban
2. Ông/bà: – Ủy viên
3. Ông/bà: – Ủy viên
4. Ông/bà: – Ủy viên
5. Ông/bà: – Ủy viên

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua chương trình đại hội

Thừa ủy quyền của Đoàn Chủ tịch, ông/bà: trình bày và điều khiển đại hội thông qua Chương trình đại hội *(tài liệu đính kèm).*

Với …% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT về giám sát hoạt động, kết quả kinh doanh, đầu tư, lao động, tiền lương năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Ông trình bày báo cáo bao gồm 2 phần:

Phần 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Phần 2: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư, lao động tiền lương năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Cụ thể các chỉ tiêu chính sau:

Năm 2019

Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: tr đồng

TT	Nội dung	2018	2019		So sánh	
			KH	TH	TH/KH	TH/TH
1	Tổng doanh thu	281.620	310.981	285.077	92%	101%
2	Tổng chi phí	236.976	264.497	236.802	90%	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	44.644	46.484	48.274	104%	108%
4	Lợi nhuận sau thuế	35.481	37.307	38.698	104%	109%

Hoạt động đầu tư

TT	Hạng mục	ĐVT	Giá trị thực hiện (tr đồng)	
			Vốn tự có	Vốn vay
1	Dự án kho 50.275 m2	Đồng	30.198	118.055
2	Phá dỡ tường rào cũ, xây dựng mới	Đồng	2.650	
Tổng cộng		**Đồng**	**32.848**	**118.055**

Lao động, tiền lương:

(i) Biên chế tổ chức

- Công tác tuyển dụng ICDST:

+ Người quản lý: tuyển dụng ông Nguyễn Quang Ngọc - PGĐ và ông Phạm Thanh Sơn - PGĐ

+ Lao động hợp đồng: tuyển dụng mới 16 người.

- Tổ chức biên chế: Thành lập Phòng Quản trị Chuỗi cung ứng.

(ii) Lao động, tiền lương

- Quân số:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2019	TH 2019
1.	**Tổng số lao động (chốt 31/12/2019)**	**Người**	**165**	**165**
1.1	NQL (BGĐ, KTT)	Người	5	4
1.2	LĐHĐ	Người	160	161
2	**Lao động bình quân**	**Người**	**165**	**155**
2.1	NQL	Người	5	5
2.2	LĐHĐ	Người	160	150

- Tiền lương:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2019	TH năm 2019
LĐ			
Quỹ lương	Triệu đồng	36.000	35.000
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	18,75	19,44
NQL			
Quỹ lương(*)	Triệu đồng	3.530	3.530
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	58,83	58,83

(*) Ghi chú: Quỹ lương NQL đã bao gồm quỹ thưởng năng suất

Năm 2020

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	TH 2019 (tr đồng)	KH 2020 (tr đồng)	KH/TH (%)
1	Vốn điều lệ	120.087	150.087	124,98%
2	Vốn chủ sở hữu	172.193	200.257	116,30%
3	**Tổng doanh thu**	**285.076**	**319.120**	**111,94%**
4	Tổng chi phí	236.803	268.899	113,55%
5	**Tổng LN trước thuế**	**48.274**	**50.221**	**104,03%**
6	**Tổng LN sau thuế**	**38.698**	**40.350**	**104,27%**
7	Nộp ngân sách	26.104	9.977	38,22%
8	Tỷ suất LN/ Vốn điều lệ	32,22%	26,88%	83,41%
9	Tỷ suất LN/ Vốn chủ sở hữu	22,47%	20,15%	89,66%

Kế hoạch đầu tư, sửa chữa

(i) Kế hoạch đầu tư

TT	Hạng mục	ĐVT	Kế hoạch thực hiện	
			Vốn tự có	Vốn vay
1	Dự án kho 50.275 m2 *(quyết toán)*	Đồng		22.985
2	Thi công hệ thống kiểm soát cổng GĐ2	Đồng	3.000	
3	Phá dỡ tường rào cũ, xây mới	Đồng	2.000	
Tổng cộng		**Đồng**	**5.000**	**22.985**

(ii) Kế hoạch sửa chữa

TT	Hạng mục	Giá trị (Tr. Đồng)	
		Vốn tự có	Vốn vay
A	**Hạng mục công trình**	**10.465**	
I	**Sửa chữa lớn**	**9.740**	
	Thảm nhựa bãi Cont Hải đông 6.000 m2 (Phần DT còn lại)	2.400	
	Thảm nhựa trục giao thông chính; kẻ vẽ phân làn, gắn biển báo.	6.000	
	Thay màng xối biên các kho 9, 10, 12, 13, 14, 17, 19, 20,	360	
	Thay thế tuyến cáp ngầm băng qua cổng A (130m)	350	
	Xây đổ tường bê tông chắn nước từ khu dân cư 434 (15m cao 2m)	120	
	Thay mới các nắp tấm thép đậy mương thoát nước cạnh các kho (130m)	200	
	Thay vách tôn đầu hồi TTPP KCV (770 m2)	130	
	Sửa chữa tuyến mương thoát nước sát bờ tường dọc Lữ đoàn 972 (100m)	180	
	Sơn kẻ vạch phân luồng và lắp biển báo GT		
	Tường bao giáp 434 (Đoạn còn lại 110 m)		
II	**Sửa chữa nhỏ hạ tầng**	**725**	
	Sửa chữa các cửa kho: ray cửa, bát cửa, bạc đạn..	50	
	Nạo vét cống rãnh thoát nước	100	
	Sửa chữa hàng rào, vách ngăn..	50	
	Sửa chữa chống dột mái kho	280	
	Vệ sinh CN kho: 6, KCV, K18 (38.000 m2)	210	
	Sửa chữa các nắp tấm đan rãnh thoát nước (70m)	35	
B	**Hạng mục trang thiết bị**	**3.379**	
1	**Sửa chữa hệ thống điện nước**	**385**	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s trong kho	75	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s an ninh bảo vệ	50	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s văn phòng	30	
	S/c thay thế các thiết bị điện: Công tắc, tủ điện, CB, Ổ cắm..	50	
	S/c thay thế các thiết bị nước: Van, vòi, ống..	30	
	Thay thế tuyến cáp cấp VP HQ từ trạm 630 Kva gần Đội DTĐN	150	
2	**Bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị kĩ thuật**	**2.304**	
	Bảo trì hệ thống trạm biến áp, đường dây trung thế (04 trạm)	135	
	Bảo trì, sửa chữa, thay nhớt MFĐ (02 máy)	75	
	Bảo trì thang máy, thang nâng (02 tháng máy+ 01 thang nâng)	90	
	Bảo trì S/c máy lạnh trung tâm CRV văn phòng CQ	70	
	Bảo trì, S/c (bao gồm cả thay mới) máy lạnh treo tường	80	
	Bảo trì S/c Dock Lever	200	
	Bảo trì, S/c cửa cuốn + Cửa trượt	180	
	Sửa chữa, thay thế, kiểm định các phương tiện	1.474	
3	**Bảo trì, trang bị bổ sung hệ thống PCCC**	**690**	
	Bảo trì, S/c hệ thống báo cháy (04 hệ)	120	
	Bảo trì, S/c hệ thống chữa cháy tự động	100	
	Bảo trì, S/c hệ thống đường ống , trạm bơm	150	
	Bảo trì, S/c bơm nạp các bình chữa cháy	120	
	Mua bổ sung trang bị dụng cụ PCCC	200	
Tổng cộng		**13.844**	

Kế hoạch lao động, tiền lương

a. Về quân số

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2019	KH năm 2020
1.	**Tổng số lao động**	**Người**	**165**	**163**
1.1	NQL	Người	4	6
1.2.	LĐHĐ ICDST	Người	161	157
2.	**Lao động bình quân**	**Người**	**155**	**165**
2.1	NQL	Người	5	6
2.2	LĐHĐ ICDST	Người	150	159

b. Tuyển dụng

- Người quản lý: 1 người;

c. Về quỹ lương:

c.1. Đối với Người quản lý

Đối tượng: Chủ tịch HĐQT, Trưởng BSK, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.

Tiền lương bình quân năm 2019: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Quỹ lương kế hoạch của người quản lý: **4.235 triệu đồng** *(Đã bao gồm quỹ tiền thưởng an toàn theo quy định)*

Quỹ tiền thưởng (*đã bao gồm HĐQT, BKS, Thư ký)*:

- Căn cứ theo nghị định 53, nếu lợi nhuận sau thuế năm 2020 tối thiểu đạt kế hoạch thì công ty được trích quỹ khen thưởng ban điều hành 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý, nhưng tối đa 500 triệu đồng.

- Trường hợp vượt lợi nhuận thì được trích thêm quỹ khen thưởng ban điều hành, tương đương 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt.

c.2. Đối với người lao động

Tiền lương bình quân năm 2019: **19,44 triệu đồng/người/tháng;**

Tiền lương bình quân kế hoạch 2020: **18,86 triệu đồng/người/tháng***;*

Quỹ lương kế hoạch 2020 của người lao động: **36.000 triệu đồng**;

**Ghi chú: Do một số khoản thưởng cố định không căn cứ ngày công xếp loại sẽ được chuyển sang quỹ khen thưởng phúc lợi nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, mặc dù tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020 giảm nhưng thu nhập bình quân tăng so với thu nhập năm 2019.*

Quỹ tiền thưởng:

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên tăng năng suất lao động và tương đương với mức trích của các công

ty cùng ngành trong hệ thống, đề nghị cho phép công ty trích quỹ khen thưởng phúc lợi mức 15% lợi nhuận sau thuế.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu của Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

Bà Trần Thị Ngọc Mai - Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính của Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo Tài chính bán niên và Báo cáo Tài chính năm 2020

Ông … trình bày tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC bán niên và BCTC năm 2020 như sau:

HĐQT ICDST kính trình ĐHĐCĐ tiếp tục lựa chọn **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C** là đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2020 cho ICDST.

5. Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2019 và kế hoạch 2020

Ông … trình bày Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch năm 2020 *(tài liệu đính kèm)* với một số nội dung chính như sau:

Năm 2019

1. Thù lao HĐQT, BKS

- Thù lao HĐQT, BKS: 325.8 triệu đồng

- Khen thưởng: 515.656.919 đồng áp dụng cho HĐQT, BKS, Thư ký, BGĐ, Kế toán trưởng.

- Chi tiết phân phối quỹ khen thưởng, ĐHĐCĐ sẽ ủy quyền Giám đốc quyết định căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ và thời gian công tác của các cấp quản lý có trong danh sách khen thưởng.

2. Phân phối lợi nhuận

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Tỉ lệ trích
Lợi nhuận sau thuế		**38.697.784.597**	**100%**
1	Thù lao HĐQT, BKS	325.800.000	0,84%
2	Quỹ đầu tư phát triển	3.869.778.460	10,00%
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	8.513.512.611	22,00%
4	Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BGĐ, KTT, TK	515.656.919	1,33%
5	Cổ tức (18%)	21.615.609.600	55,86%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.857.427.007	9,97%

3. Chia cổ tức

– Phương án chia: chia cổ tức bằng cổ phiếu

– Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.161.561 cổ phiếu

– Giá trị phát hành theo mệnh giá: 21.615.609.600 đồng

– Tỉ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành /số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 18% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 18 cổ phiếu)

– Nguồn vốn: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019.

– Hạn chế chuyển nhượng (nếu có): Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

Năm 2020

1. Thù lao HĐQT, BKS

- Thù lao HĐQT, BKS: 1.284 triệu đồng

- Quỹ khen thưởng Ban điều hành: thưởng không quá 1.5 lần lương bình quân thực hiện năm 2019 của viên chức quản lý (BGĐ, KTT), tối đa 500 triệu đồng với điều kiện lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2019 tối thiểu bằng lợi nhuận kế hoạch, đề xuất thưởng 20% trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

2. Các Quỹ khác

– Cổ tức: 18%/vốn điều lệ.

– Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động: căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, ICDST đề xuất trích 15% lợi nhuận sau thuế cho cả 2 quỹ. Trường hợp vượt lợi nhuận kế hoạch, ĐHĐCĐ xem xét tăng mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi.

– Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BGĐ, KTT, KT: thưởng không quá 1,5 lần lương bình quân thực hiện năm 2020 của người quản lý (BGĐ, KTT), tối đa

500 triệu đồng với điều kiện lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2020 tối thiểu bằng lợi nhuận kế hoạch. Đề xuất thưởng 20% trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

– Quỹ đầu tư phát triển: Căn cứ theo quy chế tài chính.

6. Tờ trình sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.

Ông … trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp lý của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.

7. Tờ trình về việc chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với công ty của người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ

Ông … trình bày Tờ trình về việc thông qua việc chấp thuận ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với công ty của người nội bộ hoặc người có liên quan đến người nội bộ (Tờ trình đính kèm) với nội dung chính như sau:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của công ty đồng thời là thành viên HĐTV/HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của công ty đó, cụ thể:

- ĐHĐCĐ thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất giữa ICDST và các công ty sau: (1) Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, (2) Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Tân Cảng; (3) Công ty Cổ phần dịch vụ biển Tân Cảng; (4) Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình; (5) Công ty Cổ phần Vận tải Bộ Tân Cảng; (6) Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ thông tin Tân Cảng; (7) Công ty TNHH Phát triển Nguồn nhân lực Tân Cảng – STC; (8) Công ty Cổ phần Công ty Cổ phần Tiếp Vận Tân Cảng Bình Dương, (9) Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics và một số công ty khác thuộc hệ thống của công ty mẹ là Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.

- Nội dung hợp đồng, giao dịch với các công ty trên bao gồm: cung cấp/ nhận cung cấp các dịch vụ kho bãi, lưu giữ hàng hóa (trừ than đá); vận tải hàng hóa; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải; dịch vụ đóng gói; dịch vụ phân phối hàng nội địa, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/ cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/ cho thuê bãi, văn phòng làm việc; hợp tác kinh doanh; cung cấp các dịch vụ đào tạo, giải pháp công nghệ thông tin,...

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền giao Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty.

8. Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

Ông … trình bày Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với nội dung chính như sau:

1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 120.086.720.000 đồng.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 12.008.672 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 3.000.000 cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phần dự kiến phát hành theo mệnh giá: 30.000.000.000 đồng.
- Thời gian phát hành dự kiến: Trong năm 2020, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện.
- Phương án phát hành cụ thể:

a. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

+ Số cổ phần dự kiến phát hành: 2.161.560 cổ phần.

+ Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu: 18,00% (tại ngày chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 18 cổ phần).

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành để trả cổ tức theo mệnh giá: 21.615.600.000 đồng.

+ Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức theo Nghị quyết của HĐQT.

+ Nguồn vốn để trả cổ tức bằng cổ phiếu: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019).

+ Phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh: số cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng bán với giá bán theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh nghiệp.

Ví dụ: Vào ngày chốt Danh sách cổ đông, cổ đông A sở hữu 125 cổ phần, được nhận thêm 22,5 cổ phần (= 125 x 18/100). Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông A được nhận là 22 cổ phần. Trong trường hợp này, số cổ phần lẻ (0,5 cổ phần) sẽ được HĐQT cộng dồn và bán cho đối tượng khác.

b. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

+ Số lượng cổ phần phát hành dự kiến: 838.440 cổ phần.

+ Tổng giá trị cổ phần dự kiến phát hành thêm theo mệnh giá: 8.384.400.000 đồng.

+ Tỷ lệ phát hành: 100 : 6,98 (cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt Danh sách cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 6,98 cổ phần mới).

+ Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

+ Nguồn vốn phát hành: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ đầu tư phát triển của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.

+ Phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh: Cổ phiếu lẻ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phiếu. Cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng bán với giá bán theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh nghiệp.

Ví dụ: cổ đông B sở hữu 1.500 cổ phần, được nhận thêm 1.500 x 6,98/100 = 104,7 cổ phần. Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông B được nhận là 104 cổ phần. Trong trường hợp này, số cổ phần lẻ (0,7 cổ phần) sẽ được HĐQT cộng dồn và bán cho đối tượng khác.

2. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT

- Lựa chọn thời điểm thích hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai thực hiện phương án phát hành theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;
- Quyết định trình tự thực hiện các phương án phát hành;
- Điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền (trong trường hợp không thực hiện đồng thời việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu);

- Quyết định lựa chọn các nhà đầu tư để phân phối số cổ phần lẻ phát sinh trong đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;

- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty;

- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng với số vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt phát hành;

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung đối với toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo đúng quy định của pháp luật;

- Quyết định bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án phát hành (bao gồm các quyết định về nội dung chưa được trình bày trong phương án này), chịu trách nhiệm giải trình và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo việc thực hiện tăng vốn đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tối đa cho Cổ đông và Công ty.

- Lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện các thủ tục triển khai phương án phát hành để tăng vốn điều lệ.

9. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT

Ông … trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

1. Miễn nhiệm:

- Ông Ngô Trọng Phàn thôi giữ chức danh thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Đức Anh thôi giữ chức danh thành viên HĐQT;

2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kì 2016 – 2021, với danh sách như sau:

- Ông Trần Trí Dũng;
- Ông ...;

10. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung Kiểm soát viên

Ông … trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

1. Miễn nhiệm: bà Trần Thị Ngọc Mai thôi giữ chức vụ Trưởng BKS

2. Bầu bổ sung Kiểm soát viên thời gian còn lại của nhiệm kì 2016 – 2021, với danh sách như sau:

- Ông Nguyễn Việt Hưng;
- Ông ...;

11. Thảo luận

Ý kiến cổ đông:…..

12. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ICDST *(khi có phát sinh thêm cổ đông tham dự)*

Ông/bà: - Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tính đến thời điểm … giờ … phút là … cổ đông, đại diện cho … cổ phần, chiếm …% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

13. Công bố kết quả biểu quyết bằng phiếu biểu quyết

Ông/bà: - Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bằng thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

- …% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư, lao động tiền lương năm 2019 và kế hoạch năm 2020.
- …% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2019.
- …% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.
- …% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020.
- …% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch năm 2020.
- …% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Tờ trình về Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- …% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Tờ trình thông qua các giao dịch nội bộ theo thẩm quyền ĐHĐCĐ.
- …% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

…% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT;

…% số phiếu biểu quyết đồng ý thống nhất thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung kiểm soát viên;

14. Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT/ KSV

Bà trình bày dự thảo biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Thừa ủy quyền Đoàn chủ tịch, ông/ bà điều khiển đại hội thông qua Nghị quyết và Biên bản đại hội

Với …% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

15. Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021

Ông ... - Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu với kết quả như sau:

- Ông ...., ... số phiếu tán thành, chiếm ...% số phiếu biểu quyết;
- Ông ...., ... số phiếu tán thành, chiếm ...% số phiếu biểu quyết;

16. Công bố kết quả bầu bổ sung Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2016-2021

Ông .... - Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu với kết quả như sau:

Với .... số phiếu tán thành, chiếm ...% số phiếu biểu quyết đã thống nhất thông qua bầu bổ sung kiểm soát viên ông Nguyễn Việt Hưng.

17. Phát biểu, bế mạc Đại hội

Ông Nguyễn Thành Sơn – Thay mặt Đoàn Chủ tịch phát biểu bế mạc đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 kết thúc lúc … giờ … phút cùng ngày.

TM. THƯ KÝ ĐOÀN	**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày ... tháng ... năm 2020

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST);

- Căn cứ nội dung và kết quả cuộc họp thường niên năm 2018 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ICDST,

Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ICDST tổ chức tại Hội trường ICDST tại số 7/20, đường ĐT 743, KP. Bình Đáng, P. Bình Hòa, TX. Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1.

Thông qua **Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về giám sát hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư, lao động, tiền lương năm 2019 và kế hoạch năm 2020** với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị tính: tr đồng

TT	Nội dung	2018	2019		So sánh	
			KH	TH	TH/KH	TH/TH
1	Tổng doanh thu	281.620	310.981	285.077	92%	101%
2	Tổng chi phí	236.976	264.497	236.802	90%	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	44.644	46.484	48.274	104%	108%
4	Lợi nhuận sau thuế	35.481	37.307	38.698	104%	109%

2. Thực hiện đầu tư năm 2019

TT	Hạng mục	ĐVT	Giá trị thực hiện (tr đồng)	
			Vốn tự có	Vốn vay

1	Dự án kho 50.275 m2	Đồng	30.198	118.055
2	Phá dỡ tường rào cũ, xây dựng mới	Đồng	2.650	
Tổng cộng		**Đồng**	**32.848**	**118.055**

3. Lao động, tiền lương năm 2019

3.1. Biên chế tổ chức

- Công tác tuyển dụng ICDST:

+ Người quản lý: tuyển dụng ông Nguyễn Quang Ngọc - PGĐ và ông Phạm Thanh Sơn - PGĐ

+ Lao động hợp đồng: tuyển dụng mới 16 người;

- Công tác sắp xếp đổi mới trong doanh nghiệp: Thành lập Phòng Quản trị Chuỗi cung ứng.

3.2. Lao động, tiền lương

- Quân số:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2019	TH 2019
1.	**Tổng số lao động (chốt 31/12/2019)**	**Người**	**165**	**165**
1.1	NQL (BGĐ, KTT)	Người	5	4
1.2	LĐHĐ	Người	160	161
2	**Lao động bình quân**	**Người**	**165**	**155**
2.1	NQL	Người	5	5
2.2	LĐHĐ	Người	160	150

- Tiền lương:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2019	TH năm 2019
LĐ			
Quỹ lương	Triệu đồng	36.000	35.000
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	18,75	19,44
NQL			
Quỹ lương(*)	Triệu đồng	3.530	3.530
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	58,83	58,83

(*) Quỹ lương đã bao gồm quỹ thưởng năng suất

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu	TH 2019 (tr đồng)	KH 2020 (tr đồng)	KH/TH (%)
1	Vốn điều lệ	120.087	150.087	124,98%
2	Vốn chủ sở hữu	172.193	200.257	116,30%
3	**Tổng doanh thu**	**285.076**	**319.120**	**111,94%**
4	Tổng chi phí	236.803	268.899	113,55%
5	**Tổng LN trước thuế**	**48.274**	**50.221**	**104,03%**
6	**Tổng LN sau thuế**	**38.698**	**40.350**	**104,27%**
7	Nộp ngân sách	26.104	9.977	38,22%
8	Tỷ suất LN/ Vốn điều lệ	32,22%	26,88%	83,41%
9	Tỷ suất LN/ Vốn chủ sở hữu	22,47%	20,15%	89,66%

5. Kế hoạch đầu tư năm 2020

5.1. Kế hoạch đầu tư

TT	Hạng mục	ĐVT	Kế hoạch thực hiện	
			Vốn tự có	Vốn vay
1	Dự án kho 50.275 m2 *(quyết toán)*	Đồng		22.985
2	Thi công hệ thống kiểm soát cổng GĐ2	Đồng	3.000	
3	Phá dỡ tường rào cũ, xây mới	Đồng	2.000	
Tổng cộng		**Đồng**	**5.000**	**22.985**

5.2. Kế hoạch sửa chữa

TT	Hạng mục	Giá trị (Tr. Đồng)	
		Vốn tự có	Vốn vay
A	**Hạng mục công trình**	**10.465**	
I	**Sửa chữa lớn**	**9.740**	
	Thảm nhựa bãi Cont Hải đông 6.000 m2 (Phần DT còn lại)	2.400	
	Thảm nhựa trục giao thông chính; kẻ vẽ phân làn, gắn biển báo.	6.000	
	Thay màng xối biên các kho 9, 10, 12, 13, 14, 17, 19, 20,	360	
	Thay thế tuyến cáp ngầm băng qua cổng A (130m)	350	
	Xây đổ tường bê tông chắn nước từ khu dân cư 434 (15m cao 2m)	120	
	Thay mới các nắp tấm thép đậy mương thoát nước cạnh các kho (130m)	200	
	Thay vách tôn đầu hồi TTPP KCV (770 m2)	130	
	Sửa chữa tuyến mương thoát nước sát bờ tường dọc Lữ đoàn 972 (100m)	180	
	Sơn kẻ vạch phân luồng và lắp biển báo GT		
	Tường bao giáp 434 (Đoạn còn lại 110 m)		
II	**Sửa chữa nhỏ hạ tầng**	**725**	
	Sửa chữa các cửa kho: ray cửa, bát cửa, bạc đạn..	50	
	Nạo vét cống rãnh thoát nước	100	
	Sửa chữa hàng rào, vách ngăn..	50	
	Sửa chữa chống dột mái kho	280	
	Vệ sinh CN kho: 6, KCV, K18 (38.000 m2)	210	
	Sửa chữa các nắp tấm đan rãnh thoát nước (70m)	35	
B	**Hạng mục trang thiết bị**	**3.379**	
1	**Sửa chữa hệ thống điện nước**	**385**	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s trong kho	75	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s an ninh bảo vệ	50	
	S/c, thay thế các bóng đèn C/s văn phòng	30	
	S/c thay thế các thiết bị điện: Công tắc, tủ điện, CB, Ổ cắm..	50	
	S/c thay thế các thiết bị nước: Van, vòi, ống..	30	
	Thay thế tuyến cáp cấp VP HQ từ trạm 630 Kva gần Đội DTĐN	150	
2	**Bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị kĩ thuật**	**2.304**	
	Bảo trì hệ thống trạm biến áp, đường dây trung thế (04 trạm)	135	
	Bảo trì, sửa chữa, thay nhớt MFĐ (02 máy)	75	
	Bảo trì thang máy, thang nâng (02 tháng máy+ 01 thang nâng)	90	
	Bảo trì S/c máy lạnh trung tâm CRV văn phòng CQ	70	
	Bảo trì, S/c (bao gồm cả thay mới) máy lạnh treo tường	80	
	Bảo trì S/c Dock Lever	200	
	Bảo trì, S/c cửa cuốn + Cửa trượt	180	
	Sửa chữa, thay thế, kiểm định các phương tiện	1.474	
3	**Bảo trì, trang bị bổ sung hệ thống PCCC**	**690**	
	Bảo trì, S/c hệ thống báo cháy (04 hệ)	120	
	Bảo trì, S/c hệ thống chữa cháy tự động	100	
	Bảo trì, S/c hệ thống đường ống , trạm bơm	150	
	Bảo trì, S/c bơm nạp các bình chữa cháy	120	
	Mua bổ sung trang bị dụng cụ PCCC	200	
Tổng cộng		**13.844**	

6. Lao động, tiền lương năm 2020

6.1. Quân số:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2019	KH năm 2020
1.	**Tổng số lao động**	**Người**	**165**	**163**
1.1	NQL	Người	4	6
1.2.	LĐHĐ ICDST	Người	161	157
2.	**Lao động bình quân**	**Người**	**155**	**165**
2.1	NQL	Người	5	6
2.2	LĐHĐ ICDST	Người	150	159

6.2. Tuyển dụng: Người quản lý: 1 người;

6.3. Quỹ lương:

6.3.1. Đối với Người quản lý

Đối tượng: Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.

Tiền lương bình quân năm 2019: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020: **58,83 triệu đồng/người/tháng**

Quỹ lương kế hoạch của người quản lý: **4.235 triệu đồng** *(Đã bao gồm quỹ tiền thưởng an toàn theo quy định)*

Quỹ tiền thưởng (*đã bao gồm HĐQT, BKS, Thư ký)*:

- Căn cứ theo nghị định 53, nếu lợi nhuận sau thuế năm 2020 tối thiểu đạt kế hoạch thì công ty được trích quỹ khen thưởng ban điều hành 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý, nhưng tối đa 500 triệu đồng.

- Trường hợp vượt lợi nhuận thì được trích thêm quỹ khen thưởng ban điều hành, tương đương 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt.

6.3.2. Đối với người lao động

Tiền lương bình quân năm 2019: **19,44 triệu đồng/người/tháng;**

Tiền lương bình quân kế hoạch 2020: **18,86 triệu đồng/người/tháng***;*

Quỹ lương kế hoạch 2020 của người lao động: **36.000 triệu đồng**;

**Ghi chú: Do một số khoản thưởng cố định không căn cứ ngày công xếp loại sẽ được chuyển sang quỹ khen thưởng phúc lợi nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Vì vậy, mặc dù tiền lương bình quân kế hoạch năm 2020 giảm nhưng thu nhập bình quân tăng so với thu nhập năm 2019.*

Quỹ tiền thưởng:

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên tăng năng suất lao động và tương đương với mức trích của các công

ty cùng ngành trong hệ thống, đề nghị cho phép công ty trích quỹ khen thưởng phúc lợi mức 15% lợi nhuận sau thuế.

Điều 2. Thông qua **Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.**

Điều 3. Thông qua **Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019**.

Điều 4. Thông qua **Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

Điều 5. Thông qua **Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

1. Năm 2019

1.1. Thù lao HĐQT, BKS

- Thù lao HĐQT, BKS: 325.800.000 đồng

- Khen thưởng: 515.656.919 đồng áp dụng cho HĐQT, BKS, Thư ký, BGĐ, Kế toán trưởng.

- Chi tiết phân phối quỹ khen thưởng, ĐHĐCĐ ủy quyền Giám đốc quyết định.

1.2. Chia cổ tức

– Phương án chia: chia cổ tức bằng cổ phiếu

– Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.161.561 cổ phiếu

– Giá trị phát hành theo mệnh giá: 21.615.609.600 đồng

– Tỉ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành /số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 18% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 18 cổ phiếu)

– Nguồn vốn: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019.

– Hạn chế chuyển nhượng (nếu có): Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

– Chi tiết phương án chia cổ tức sẽ được thể hiện tại phương án tăng vốn điều lệ.

1.2. Phân phối lợi nhuận

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Tỉ lệ trích
Lợi nhuận sau thuế		**38.697.784.597**	**100%**
1	Thù lao HĐQT, BKS	325.800.000	0,84%
2	Quỹ đầu tư phát triển	3.869.778.460	10,00%
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	8.513.512.611	22,00%
4	Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BGĐ, KTT, TK	515.656.919	1,33%
5	Cổ tức (18%)	21.615.609.600	55,86%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.857.427.007	9,97%

2. Năm 2020

- Chia cổ tức: 18%/vốn điều lệ.

- Quỹ thù lao HĐQT, BKS: 1.284.000.000 đồng.

- Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động: căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, ICDST đề xuất trích 15% lợi nhuận sau thuế cho cả 2 quỹ. Trường hợp vượt lợi nhuận kế hoạch, ĐHĐCĐ xem xét tăng mức trích quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BGĐ, KTT, KT: thưởng không quá 1,5 lần lương bình quân thực hiện năm 2020 của người quản lý (BGĐ, KTT), tối đa 500 triệu đồng với điều kiện lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2020 tối thiểu bằng lợi nhuận kế hoạch. Đề xuất thưởng 20% trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

- Các quỹ đầu tư phát triển: căn cứ theo quy chế tài chính.

Điều 6. Thông qua **các văn bản pháp lý của công ty, gồm:**

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần;

Các văn bản pháp lý này sẽ thay thế các văn bản hiện hành, có hiệu lực kể từ ngày 27/06/2020.

Điều 7. Thông qua **Tờ trình về việc chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với công ty của người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ** với nội dung như sau:

ĐHĐCĐ thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của

công ty đồng thời là thành viên HĐTV/HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của công ty đó, cụ thể:

- ĐHĐCĐ thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã kiểm toán gần nhất giữa ICDST và các công ty sau: (1) Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, (2) Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Tân Cảng; (3) Công ty Cổ phần dịch vụ biển Tân Cảng; (4) Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình; (5) Công ty Cổ phần Vận tải Bộ Tân Cảng; (6) Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ thông tin Tân Cảng; (7) Công ty TNHH Phát triển Nguồn nhân lực Tân Cảng – STC; (8) Công ty Cổ phần Công ty Cổ phần Tiếp Vận Tân Cảng Bình Dương, (9) Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics và một số công ty khác thuộc hệ thống của công ty mẹ là Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.

- Nội dung hợp đồng, giao dịch với các công ty trên bao gồm: cung cấp/ nhận cung cấp các dịch vụ kho bãi, lưu giữ hàng hóa (trừ than đá); vận tải hàng hóa; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải; dịch vụ đóng gói; dịch vụ phân phối hàng nội địa, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/ cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/ cho thuê bãi, văn phòng làm việc; hợp tác kinh doanh; cung cấp các dịch vụ đào tạo, giải pháp công nghệ thông tin,...

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền giao Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty.

Điều 8. Thông qua **Tờ trình về phương án tăng vốn Điều lệ.**

1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 120.086.720.000 đồng.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 12.008.672 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 3.000.000 cổ phần.
- Tổng giá trị cổ phần dự kiến phát hành theo mệnh giá: 30.000.000.000 đồng.

- Thời gian phát hành dự kiến: Trong năm 2020, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện.

- Phương án phát hành cụ thể:

a. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

+ Số cổ phần dự kiến phát hành: 2.161.560 cổ phần.

+ Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu: 18,00% (tại ngày chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 18 cổ phần).

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành để trả cổ tức theo mệnh giá: 21.615.600.000 đồng.

+ Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức theo Nghị quyết của HĐQT.

+ Nguồn vốn để trả cổ tức bằng cổ phiếu: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019).

+ Phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh: số cổ phần phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng bán với giá bán theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh nghiệp.

Ví dụ: Vào ngày chốt Danh sách cổ đông, cổ đông A sở hữu 125 cổ phần, được nhận thêm 22,5 cổ phần (= 125 x 18/100). Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông A được nhận là 22 cổ phần. Trong trường hợp này, số cổ phần lẻ (0,5 cổ phần) sẽ được HĐQT cộng dồn và bán cho đối tượng khác.

b. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

+ Số lượng cổ phần phát hành dự kiến: 838.440 cổ phần.

+ Tổng giá trị cổ phần dự kiến phát hành thêm theo mệnh giá: 8.384.400.000 đồng.

+ Tỷ lệ phát hành: 100 : 6,98 (cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt Danh sách cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận thêm 6,98 cổ phần mới).

+ Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

+ Nguồn vốn phát hành: từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ đầu tư phát triển của Công ty Cổ phần ICD Tân cảng Sóng Thần.

+ Phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh: Cổ phiếu lẻ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phiếu. Cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng bán với giá bán theo quy định tại Điều 125 Luật Doanh nghiệp.

Ví dụ: cổ đông B sở hữu 1.500 cổ phần, được nhận thêm 1.500 x 6,98/100 = 104,7 cổ phần. Sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông B được nhận là 104 cổ phần. Trong trường hợp này, số cổ phần lẻ (0,7 cổ phần) sẽ được HĐQT cộng dồn và bán cho đối tượng khác.

2. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT

- Lựa chọn thời điểm thích hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai thực hiện phương án phát hành theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông;
- Quyết định trình tự thực hiện các phương án phát hành;
- Điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền (trong trường hợp không thực hiện đồng thời việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu);
- Quyết định lựa chọn các nhà đầu tư để phân phối số cổ phần lẻ phát sinh trong đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng với số vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung đối với toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo đúng quy định của pháp luật;
- Quyết định bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án phát hành (bao gồm các quyết định về nội dung chưa được trình bày trong phương án này), chịu trách nhiệm giải trình và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo việc thực hiện tăng vốn đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tối đa cho Cổ đông và Công ty.
- Lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện các thủ tục triển khai phương án phát

hành để tăng vốn điều lệ.

Điều 9.

- Thông qua miễn nhiệm ông Ngô Trọng Phàn thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

- Thông qua miễn nhiệm ông Nguyễn Đức Anh thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

- Thông qua bổ nhiệm ông Trần Trí Dũng giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

- Thông qua bổ nhiệm ông .... giữ chức vụ Thành viên HĐQT;

Điều 10.

- Thông qua miễn nhiệm bà Trần Thị Ngọc Mai thôi giữ chức vụ Kiểm soát viên;

- Thông qua bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Hưng giữ chức vụ Kiểm soát viên;

Điều 11.

- HĐQT, Ban Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

- BKS có trách nhiệm giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI